THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 69/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Điều 49 Nghị định số 106/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị vũ trang nhân dân;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất theo phương án tổng thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất đã thực hiện giao vốn cho doanh nghiệp quân đội không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức khác thuộc Bộ Quốc phòng (sau đây gọi là đơn vị) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện sắp xếp nhà, đất theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Các khoản thu

Các khoản thu được từ việc sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, gồm:

1. Tiền thu từ bán nhà và tài sản khác gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

2. Tiền thu từ chuyển mục đích sử dụng đất sử dụng vào mục đích quốc phòng (sau đây gọi là đất quốc phòng) sang sử dụng vào mục đích khác.

3. Tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất bị thu hồi trong trường hợp Nhà nước thu hồi đất quốc phòng sang sử dụng vào mục đích khác.

Điều 4. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

1. Toàn bộ số tiền thu được theo quy định tại Điều 3 Quyết định này được nộp vào tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc Nhà nước do Bộ Quốc phòng làm chủ tài khoản.

2. Bộ Quốc phòng sử dụng số tiền thu được quy định tại Khoản 1 Điều này cho các nội dung sau:

a) Chi trả các chi phí:

- Liên quan đến xử lý nhà, đất, gồm:

+ Kiểm kê, đo vẽ nhà, đất;

+ Xác định giá, thẩm định giá và chi phí tổ chức bán đấu giá;

+ Tiêu hủy, gồm: Chi phí tháo dỡ, hủy bỏ, làm biến dạng tài sản;

+ Di dời, gồm: Chi phí tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt máy móc, thiết bị (nếu phải di chuyển); chi phí hỗ trợ để di dời các hộ dân đang ở tại vị trí cũ (nếu có).

- Chi phí khác có liên quan.

b) Số tiền còn lại sau khi đã chi trả cho các nội dung quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này được sử dụng cho các nhiệm vụ: Nâng cao tiềm lực quốc phòng; đầu tư phát triển công nghiệp quốc phòng; đầu tư xây dựng doanh trại, cơ sở sản xuất quốc phòng và các nhiệm vụ quốc phòng quan trọng, cấp bách theo các chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép sử dụng tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.

3. Quy trình hạch toán, quản lý, sử dụng số tiền thu được

a) Định kỳ hàng quý, Bộ Quốc phòng thông báo số thu, số chi, số dư trên tài khoản tạm giữ từ sắp xếp nhà, đất để Bộ Tài chính theo dõi, tổng hợp;

b) Kết thúc mỗi năm tài chính, trước ngày 31 tháng 12, Bộ Quốc phòng tổng hợp tình hình thu, chi và việc sử dụng tiền trên tài khoản tạm giữ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này gửi Bộ Tài chính để thực hiện hạch toán thu ngân sách nhà nước theo từng địa bàn phát sinh nguồn thu; hạch toán chi ngân sách qua ngân sách nhà nước đối với Bộ Quốc phòng theo quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này;

c) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2015.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

2. Bộ trưởng các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng